

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 6055/SGDDĐT-KHTC
V/v hướng dẫn thực hiện chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học và các khoản thu năm học 2026-2027 đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 03 tháng 9 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 271/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về miễn phí sách giáo khoa;

Căn cứ Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị quyết số 51/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh của các cơ sở dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh từ năm học 2025-2026;

Thực hiện Công văn số 4294/BGDĐT-KHTC ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm học 2026-2027; Công văn số 13520/UBND-VHXXH ngày 27/7/2026 của UBND tỉnh V/v triển khai thực hiện chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học và các khoản thu trong lĩnh vực GDĐT năm 2026-2027;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Nguyên tắc chung trong quản lý các khoản thu

- Các cơ sở giáo dục chỉ được tổ chức thu những khoản thu theo quy định; không được tự đặt các khoản thu ngoài quy định.

- Mọi khoản thu phải được phân loại rõ: khoản thu theo chính sách của Nhà nước; khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; khoản thu theo thỏa thuận; khoản thu hộ, chi hộ; khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện hoặc các khoản thu hợp pháp khác.

- Không được lợi dụng danh nghĩa xã hội hóa, tự nguyện, thỏa thuận, Ban đại diện cha mẹ học sinh hoặc các tổ chức đoàn thể để đặt ra khoản thu trái quy định, biến khoản thu bắt buộc thành khoản “tự nguyện” hoặc dùng hình thức vận động để tạo áp lực đối với học sinh, cha mẹ học sinh.

- Đối với mỗi khoản thu, cơ sở giáo dục phải tăng cường các biện pháp quản lý, công khai, kiểm tra, giám sát nhằm phòng, chống lạm thu.

- Không thu gộp nhiều khoản thu khác nhau thành một khoản thu chung; không thu vượt mức quy định; không thu các khoản thuộc trách nhiệm bảo đảm của ngân sách nhà nước.

- Các khoản thu phải được thực hiện trên cơ sở nhu cầu thực tế, khả năng chi trả của người học, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

- Thủ trưởng cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên và trước pháp luật về toàn bộ các khoản thu, việc quản lý, sử dụng và công khai các nguồn thu của đơn vị.

2. Chính sách học phí và kinh phí cấp bù miễn học phí

2.1. Đối với cơ sở giáo dục công lập

- Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập thuộc đối tượng được miễn học phí; mức hỗ trợ cấp bù thực hiện theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP và Nghị quyết số 51/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học, Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm lập và phê duyệt danh sách người học được miễn học phí; chịu trách nhiệm về tính chính xác của đối tượng, số lượng người học và thời gian học thực tế.

2.2. Đối với cơ sở giáo dục dân lập, tư thục

- Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục dân lập, tư thục thuộc đối tượng được hỗ trợ học phí; mức hỗ trợ thực hiện theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP và Nghị quyết số 51/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học, Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm lập danh sách người học được hỗ trợ học phí, bảo đảm đúng đối tượng, đúng số lượng người học thực tế, gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

3. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

- Theo khoản 4 Điều 13 Nghị định số 66/2026/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chi tiết danh mục các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với dịch vụ tuyển sinh, dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý.

- Hiện nay, Sở Giáo dục và Đào tạo đang hoàn thiện hồ sơ, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định quy định danh mục, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Trong thời gian chờ Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định và Sở Giáo dục và Đào tạo có văn bản hướng dẫn mới, các cơ sở giáo dục công lập không tổ chức thu đối với các nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định

nêu trên; không tiếp tục áp dụng mức thu hoặc cách thu theo các văn bản địa phương trước đây đã hết hiệu lực, bị bãi bỏ hoặc không còn phù hợp.

- Các nội dung chưa tổ chức thu gồm các dịch vụ đang được đề xuất tại dự thảo Quyết định như: ăn uống, bán trú; chăm sóc, quản lý bán trú; chăm sóc trẻ mầm non vào ngày nghỉ, trong thời gian nghỉ hè; trông giữ trẻ, học sinh ngoài giờ; kỹ năng sống; sử dụng máy lạnh; STEM/STEAM, trí tuệ nhân tạo (AI), rô-bốt (Robotics); ngoại ngữ, nghệ thuật, thể thao tăng cường; sao chụp, in tài liệu theo yêu cầu; tiện ích thông tin, kết nối và hỗ trợ học tập trực tuyến; ngoại khóa, giao lưu văn hóa, tham quan, trải nghiệm và các dịch vụ khác thuộc phạm vi dự thảo. Việc liệt kê này chỉ nhằm xác định phạm vi tạm thời chưa thu, không phải là căn cứ cho phép tổ chức thu.

- Sau khi Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh có hiệu lực, các cơ sở giáo dục chỉ được tổ chức thu đối với dịch vụ thuộc danh mục được ban hành, khi có nhu cầu tự nguyện và đủ điều kiện tổ chức; phải lập dự toán chi tiết, xác định mức thu theo đúng quy định, bảo đảm thu đủ bù chi, đúng mục đích, công khai, tiết kiệm và hiệu quả; không mặc nhiên tổ chức thu toàn bộ các khoản có trong danh mục.

4. Hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa

- Các cơ sở giáo dục thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

- Đối với đơn vị, tổ chức phối hợp cung cấp hoạt động, cơ sở giáo dục phải kiểm tra điều kiện pháp lý, năng lực cung cấp dịch vụ, nội dung chương trình và chất lượng hoạt động; không được lựa chọn hoặc giới thiệu đơn vị cung cấp trên cơ sở lợi ích cá nhân.

- Không sử dụng hoạt động kỹ năng sống, hoạt động ngoài giờ chính khóa để thu bắt buộc đối với toàn bộ học sinh nếu học sinh không có nhu cầu hoặc hoạt động không thuộc chương trình, nhiệm vụ giáo dục bắt buộc.

- Trong thời gian chờ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và văn bản hướng dẫn mới, không được lấy danh nghĩa “liên kết”, “tự nguyện”, thỏa thuận hoặc hợp đồng với đơn vị bên ngoài để thu tiền đối với các hoạt động thuộc danh mục dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đang được trình ban hành.

- Khi được phép tổ chức thu, mức thu phải căn cứ dự toán chi, nguồn thu khác (nếu có) và số lượng người học tham gia; cơ sở giáo dục, đơn vị thực hiện phải lập, lưu trữ dự toán thu, chi và hồ sơ xác định mức thu để phục vụ quản lý, kiểm tra, giám sát.

5. Khai thác tài sản công tại các cơ sở giáo dục

- Việc khai thác tài sản công, trong đó có căn tin, khu vực phục vụ ăn uống, trông giữ xe và các tài sản khác, phải thực hiện đúng Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, quy định phân cấp của tỉnh Tây Ninh và các văn bản có liên quan.

- Đối với tài sản công được khai thác để phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, cơ sở giáo dục phải rà soát tài sản, xác định nhu cầu và điều kiện khai thác, lập phương án, hồ sơ theo quy định và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp.

Đối với nhà ăn, bếp ăn, trang thiết bị và cơ sở vật chất phục vụ bán trú được ngân sách nhà nước đầu tư, cơ sở giáo dục phải quản lý, sử dụng đúng công năng, mục đích và phát huy hiệu quả tài sản. Không được lấy danh nghĩa “nấu ăn tại trường”, “phối hợp tổ chức bán trú” hoặc hình thức tương tự để giao tài sản công cho tổ chức, cá nhân bên ngoài khai thác, kinh doanh hoặc cung cấp suất ăn chế biến sẵn khi chưa thực hiện đầy đủ thủ tục và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp lựa chọn đơn vị bên ngoài cung cấp suất ăn hoặc tham gia tổ chức bữa ăn bán trú, cơ sở giáo dục phải thực hiện đúng quy định, công khai hình thức cung cấp, đơn vị thực hiện, địa điểm chế biến, mức thu và trách nhiệm bảo đảm an toàn thực phẩm; không để đơn vị sử dụng tài sản công của trường vào mục đích kinh doanh riêng.

Việc khai thác tài sản công phải công khai, minh bạch, không ảnh hưởng đến hoạt động giáo dục; các khoản thu phải được hạch toán, quản lý, sử dụng đúng quy định. Tài sản không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả phải được rà soát, đề xuất phương án xử lý, không được tự ý cho thuê, cho mượn hoặc giao tổ chức, cá nhân sử dụng.

6. Bảo hiểm y tế học sinh

- Việc tham gia, thu và nộp bảo hiểm y tế đối với học sinh thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế và hướng dẫn của cơ quan Bảo hiểm xã hội.

- Mức đóng, phương thức đóng và thời hạn sử dụng thẻ bảo hiểm y tế học sinh thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội tỉnh Tây Ninh và các quy định hiện hành.

- Cơ sở giáo dục phải lập danh sách chính xác, tổ chức thu, nộp đúng đối tượng, đúng mức, đúng thời gian; không được thu thêm bất kỳ khoản tiền nào ngoài số tiền người tham gia phải đóng theo quy định.

- Đối với các loại bảo hiểm tự nguyện khác, nhà trường không được ép buộc hoặc tổ chức thu bắt buộc. Việc tham gia do người học, cha mẹ học sinh tự quyết định trên nguyên tắc tự nguyện.

7. Tài trợ, đóng góp tự nguyện và kinh phí Ban đại diện cha mẹ học sinh

7.1. Tài trợ, đóng góp tự nguyện

Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ thực hiện theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định có liên quan.

- Tài trợ phải bảo đảm hoàn toàn tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng quy trình; không quy định mức tài trợ tối thiểu, mức bình quân, giao chỉ tiêu hoặc thời hạn phải đóng.

- Không vận động tài trợ để thay thế nhiệm vụ chi thuộc trách nhiệm của ngân sách nhà nước; không sử dụng tài trợ làm điều kiện để học sinh được học tập hoặc hưởng các dịch vụ giáo dục.

- Không được tổ chức vận động, tiếp nhận tài trợ khi chưa có kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

7.2. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Cơ sở giáo dục không được chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức thu các khoản thuộc trách nhiệm của nhà trường.

- Không sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh để chi cho: bảo vệ cơ sở vật chất, bảo đảm an ninh nhà trường; trông coi phương tiện của học sinh; vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học; hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.

- Không thành lập hoặc vận động đóng góp dưới các hình thức “quỹ lớp”, “quỹ trường”, “quỹ phụ huynh” để thực hiện các khoản chi không đúng quy định.

8. Các khoản không được phép thu, không được tuyên truyền vận động thu

Để phòng, chống lạm thu, các cơ sở giáo dục nghiêm túc thực hiện không thu, không vận động thu các khoản sau:

- Không thu tiền dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định hiện hành; kinh phí thực hiện bằng ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

- Không thu hộ các khoản của tổ chức, đoàn thể như quỹ đoàn, quỹ đội, quỹ khuyến học, hội phí, quỹ từ thiện hoặc các khoản thu không thuộc trách nhiệm của cơ sở giáo dục.

- Không thu hộ phí dịch vụ, bảo hiểm thân thể và các loại bảo hiểm tự nguyện khác của tổ chức ngoài nhà trường.

- Không tổ chức thu tiền mua đồng phục, quần áo thể dục thể thao của học sinh. Việc may, mua đồng phục phải bảo đảm quyền lựa chọn; nhà trường không trực tiếp thu tiền, tổ chức kinh doanh đồng phục.

- Không thu tiền phù hiệu, thẻ học sinh.

- Không thu tiền phô tô tài liệu phục vụ ôn tập, kiểm tra; cơ sở giáo dục cân đối từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và các nguồn hợp pháp để thực hiện.

- Không thu tiền nước uống của học sinh; cơ sở giáo dục có trách nhiệm cân đối kinh phí chi thường xuyên và các nguồn hợp pháp để bảo đảm nước uống, nước sinh hoạt theo quy định.

- Không thu tiền khám sức khỏe định kỳ đầu năm học đối với nội dung thuộc phạm vi ngân sách nhà nước bảo đảm.

- Không đặt ra khoản thu mới dưới các tên gọi “hỗ trợ”, “tự nguyện”, “xã hội hóa”, “đóng góp xây dựng”, “kinh phí hoạt động”, “phí phục vụ” nếu khoản thu thực chất thuộc trách nhiệm bảo đảm của Nhà nước hoặc không có căn cứ pháp lý.

- Trong thời gian chờ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, không thu các khoản dịch vụ nêu tại mục 3 văn bản này, kể cả trường hợp cha mẹ học sinh đồng ý hoặc Ban đại diện cha mẹ học sinh đề nghị; sự đồng thuận không thay thế căn cứ pháp lý và thẩm quyền quyết định khoản thu.

9. Về triển khai chủ trương cho mượn sách giáo khoa

Thực hiện Nghị định số 271/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ, các cơ sở giáo dục chủ động rà soát, kiểm kê số lượng sách giáo khoa hiện có; xác định nhu cầu, dự toán và phương án quản lý, cho mượn, thu hồi, bảo quản sách theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Việc triển khai thực hiện khi có quyết định, kế hoạch và nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền bố trí; không thu tiền đối với nội dung sách giáo khoa đã được Nhà nước bảo đảm.

10. Về thanh toán không dùng tiền mặt

- Không giao giáo viên trực tiếp thu, giữ và quyết toán tiền của học sinh, cha mẹ học sinh, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Các cơ sở giáo dục thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt theo lộ trình của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh; bảo đảm kết nối với hệ thống thanh toán được cấp phép, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Phải đa dạng hóa kênh thanh toán, không tạo lợi thế cho một ngân hàng hoặc đơn vị trung gian thanh toán; công khai mức phí để cha mẹ học sinh lựa chọn. Việc thanh toán không dùng tiền mặt không được làm phát sinh khoản thu bất hợp lý đối với người học.

11. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

11.1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách học phí và các khoản thu tại các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường kiểm tra vào thời điểm đầu năm học, tập trung vào nội dung có nguy cơ phát sinh lạm thu, nhất là khoản thu thỏa thuận, tài trợ, bán trú, dịch vụ, khai thác tài sản công và khoản thu thông qua Ban đại diện cha mẹ học sinh; kiểm tra việc không tổ chức thu dịch vụ trong thời gian chờ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý trực tiếp khi để xảy ra lạm thu.

- Tiếp nhận, tổng hợp phản ánh, kiến nghị của người học, cha mẹ học sinh và các đơn vị; tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

- Thực hiện báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện thu, quản lý và sử dụng các nguồn thu.

11.2. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ văn bản này đến các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; trường hợp cần thiết, hướng dẫn tổ chức thực hiện phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thu, chi, công khai các khoản thu và thực hiện đúng quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, nhất là trong thời gian đầu năm học; kịp thời chấn chỉnh khoản thu chưa đúng quy định.

- Khi phát hiện lạm thu, yêu cầu dừng ngay khoản thu sai, thực hiện hoàn trả cho người học, cha mẹ học sinh và xác định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Công khai số điện thoại, địa chỉ tiếp nhận phản ánh về lạm thu, dạy thêm, học thêm không đúng quy định và các hành vi vi phạm khác.

- Tổng hợp tình hình thực hiện các khoản thu và kết quả xử lý vi phạm, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo yêu cầu.

11.3. Đối với các cơ sở giáo dục

- Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện về tính hợp pháp, hợp lý, công khai và hiệu quả của các khoản thu.

- Trước khi thu phải rà soát căn cứ pháp lý, xác định đúng đối tượng, nội dung, mức thu và lập dự toán thu, chi.

- Công khai đầy đủ các khoản thu; tổ chức lấy ý kiến, thống nhất với cha mẹ học sinh đối với khoản thuộc phạm vi thỏa thuận theo đúng quy định.

- Tuyệt đối không lạm dụng xã hội hóa giáo dục để tăng đóng góp của cha mẹ học sinh hoặc thay thế nhiệm vụ chi ngân sách.

- Quản lý, sử dụng các khoản thu đúng mục đích; không điều chuyển nguồn thu của khoản này sang khoản khác khi chưa có căn cứ pháp lý.

- Nếu phát hiện khoản thu sai quy định phải chủ động dừng thu, xác định số tiền đã thu và hoàn trả đầy đủ cho người học, cha mẹ học sinh; đồng thời báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp.

- Hạch toán các nghiệp vụ kế toán phát sinh theo Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- Thực hiện công khai các nội dung thu, chi theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản có liên quan.

- Rà soát toàn bộ thông báo, kế hoạch thu đầu năm học; không ban hành thông báo thu đối với dịch vụ thuộc phạm vi dự thảo Quyết định đang trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp đã thông báo hoặc đã thu khi chưa đủ căn cứ, phải dừng, xử lý, hoàn trả và báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản được dẫn chiếu tại văn bản này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới. Khi Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục được ban hành, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản hướng dẫn triển khai. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Kế hoạch - Tài chính) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GDĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, KHTC.



Nguyễn Quang Thái